

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 36/2018/HSST

Ngày : 28/3/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**
 - + *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH
 - + *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - 1/. Ông VÀNG HUY LẬP
 - 2/. Bà ĐỖ THỊ THU HƯƠNG
- **Thư ký phiên tòa:** Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Ông NGUYỄN VĂN KIỀN - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 28 tháng 3 năm 2018. tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/QĐ-HSST ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo :

Họ và tên: **NGUYỄN ANH K.** Tên gọi khác: Bi Cà Lết, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1982; Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: 08 - T, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng. Chỗ ở: 08 - T, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Thợ sơn nước. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Con ông: Nguyễn Anh T, sinh năm 1955; Con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1955. Hiện ở tại: 08 - T, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng. Vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1985 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

Người bị hại:

Chị Lê Thị Viên U, sinh năm 1999. Hộ khẩu thường trú tại: Thôn T, xã L, huyện N, Ninh Thuận. Tạm trú tại: 342 - H, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 30/11/2017, Nguyễn Anh K đến cửa hàng bán quần áo Nhi H của chị Lê Thị Viên U ở số 91 - Hai Bà Trưng, Phường 6, thành phố Đ,

Lâm Đồng để mua đồ. Khi vào trong cửa hàng, thấy không có người trông coi, quan sát chung quanh cửa hàng K phát hiện ở trên bàn quầy tính tiền có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu hồng nên Nguyễn Anh K nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, Nguyễn Anh K đi đến bên cạnh bàn ở quầy tính tiền, lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi đem ra tiệm điện thoại Mobile Gold của anh Trương Công D ở 109 đường N, Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng bán cho anh D được 3.700.000 đồng, sử dụng cho việc cá nhân hết. Sau khi mua điện thoại anh D đã bán lại cho khách nên không thu hồi được.

Tại kết luận định giá ngày 19/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ, Lâm Đồng xác định: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s, 32Gb bản Lock màu hồng của chị Lê Thị Viên U kèm ốp lưng điện thoại, giá trị còn lại 66%, trị giá 8.628.000 đồng. Quá trình điều tra chị U yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu của chị U, đến nay chị U không yêu cầu bồi thường gì thêm và viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 09/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố Nguyễn Anh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh K khai nhận vào chiều ngày 30/11/2017 bị cáo đã có hành vi lợi dụng sơ hở của người bị hại, đã lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 8.628.000 đồng với mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh K đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 8.628.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Phần bồi thường: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Anh K: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng người bị hại để tài sản tại cửa hàng nhưng không có người trông coi để lén lút chiếm đoạt và đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 8,628.000 đồng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Anh K đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, căn cứ khoản 1 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 lẽ ra phải áp dụng điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo nhưng do Bộ luật hình sự năm 2015 qui định mức hình phạt ở khung cao nhất của điều 173 chỉ 20 năm tù, trong khi điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 qui định mức hình phạt ở khung cao nhất đến Tù chung thân nên căn cứ khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, điều luật áp dụng để xét xử bị cáo cần áp dụng qui định tại điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Xét hành vi của bị cáo không vi phạm vào tình tiết định khung nào theo qui định tại điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của người bị hại và được người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt qui định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét bị cáo có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của Chính quyền địa phương và gia đình cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo trong bản án này.

Về xử lý vật chứng: Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm 01 xe mô tô hiệu Honda city biển kiểm soát 76N3-1373 và 01 sổ hộ khẩu gia đình mang tên Nguyễn Anh K, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét để xử lý tiếp. Riêng 01 ốp lưng điện thoại di động (đã qua sử dụng), xét có giá trị sử dụng không đáng kể nên tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] . Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, và điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Anh K cho Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án sẽ được thực hiện theo qui định tại điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[3] . Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu để tiêu hủy 01 ốp lưng điện thoại di động Iphone 6s (đã qua sử dụng).

[4] . Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình

